

Bản án số: 314/2020/HS-ST
Ngày: 20 – 11 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thiệu Văn Kết Em.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Kim Hoa.

Bà Trần Ngọc Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đậu Thị Loan, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 321/2020/TLST- HS ngày 28 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 323/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T, sinh năm 1978 tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: ấp B, xã A, huyện C, tỉnh An Giang; tạm trú: khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1948 và bà Lê Thị N, sinh năm 1946; vợ Trần Thị Kim T, sinh năm 1978 và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Bị hại:

1. Cháu Phạm Minh D, sinh năm 2015 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Phạm Hồng H, sinh năm 1984 và bà Kim Thị Minh T, sinh năm 1990; nơi cư trú: Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (là bố, mẹ ruột của bị hại) có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

2. Bà Kim Thị Minh T, sinh năm 1990; nơi cư trú: Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Phạm Hồng H, sinh năm 1984; nơi cư trú: Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Minh Ch, sinh năm 1977 – Chủ DNTN B; địa chỉ: khóm B, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang. Người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Minh C: Ông Trần Ngọc P, sinh năm 1979; nơi cư trú: P, phường N, thành phố C, tỉnh An Giang, là người đại diện theo ủy quyền. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

Ông Lê Trung H, sinh năm 1977. Vắng mặt.

Ông Phùng Ngọc M, sinh năm 1982. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh T có giấy phép lái xe hạng E số 890049000945 do Sở giao thông vận tải tỉnh An Giang cấp có giá trị đến ngày 31/8/2023. Vào khoảng 18 giờ 28 phút ngày 16/02/2020, Nguyễn Thanh T điều khiển xe ô tô khách loại 46 chỗ biển số 67B – 010.88 lưu thông trên đường Quốc Lộ 13 hướng từ trạm thu phí Lái Thiêu đến Thành phố Hồ Chí Minh, khi đến đoạn trước Công ty Tân Hiệp Phát thuộc khu phố Tây, phường Vĩnh Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thì xe lưu thông trên làn đường dành cho xe ô tô dưới 16 chỗ, với tốc độ 61 km/h, do không chú ý quan sát nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô hai bánh biển số 59V2 – 131.92 do Phạm Hồng H điều khiển chở phía sau là vợ tên Kim Thị Minh T và con trai ruột là cháu Phạm Minh D lưu thông cùng chiều phía trước đang chuyển hướng rẽ trái qua đường ngược lại, trên làn đường dành cho xe ô tô dưới 16 chỗ. Hậu quả làm cháu Phạm Minh D tử vong sau cấp cứu, bà Kim Thị Minh T bị thương tích.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn xác định như sau:

- Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông là đường Quốc lộ 13 đoạn thuộc khu phố Tây, phường Vĩnh Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Đường trải nhựa phẳng và thẳng rộng 24,7m, đoạn từ trạm thu phí Lái Thiêu về cầu Vĩnh Bình. Đoạn xảy ra tai nạn là trước Công ty TNHH Tân Hiệp Phát, nơi không có dải phân cách cố định, cho xe quay đầu. Đường được chia thành 02 chiều đường bằng dải phân cách bê tông cố định, mỗi chiều đường rộng 11,7m, được chia thành 3 làn đường.

- Chiều đường xảy ra tai nạn hướng từ Trạm thu phí Lái Thiêu về cầu Vĩnh Bình, khu vực xảy ra tai nạn có lắp đặt đèn chớp vàng, biển báo số 1.409 “Chỗ quay xe”, biển báo số W.207 “Giao nhau với đường không ưu tiên”, biển báo số W.224 “Đường người đi bộ cắt ngang và biển báo số W.225 “Trẻ em” theo cả hai hướng đi (Thuận An đi thành phố Hồ Chí Minh và ngược lại). Ngoài ra, còn có lắp biển báo phân làn đường cho các phương tiện lưu thông (cụ thể: làn ngoài cùng sát dải phân cách dành cho xe ô tô con và xe khách dưới 16 chỗ, làn giữa là

dành cho các loại xe ô tô, làn trong cùng sát lề phải dành cho xe mô tô, xe 3 bánh, xe đạp).

- Chiều đường xảy ra tai nạn chia 3 làn đường, từ mép lề chuẩn ra hết làn giữa (làn ô tô tải) là 7,2m. Từ đầu vết cày xe mô tô cách mép lề chuẩn là 7,4m. Có căn cứ đánh giá điểm xảy ra va chạm giữa xe ô tô khách và xe mô tô của nạn nhân là trên làn đường ngoài cùng (làn ô tô con).

- Đầu vết phanh bên phải xe ô tô khách cách lề chuẩn 7,2m. Có căn cứ đánh giá khi xảy ra va chạm xe ô tô khách lưu thông trên làn đường xe ô tô con (là làn đường ngoài cùng, sát dải phân cách).

Bản kết luận giám định số 32 ngày 03/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận cơ chế hình thành dấu vết trên các phương tiện là:

- Xe ô tô khách lưu thông trên đường Đại lộ Bình Dương thì va chạm với xe mô tô lưu thông phía trước, từ phải qua trái làm xe mô tô đổ ngã qua phải, va chạm với mặt đường tạo ra dấu vết trên hai phương tiện;

- Vị trí va chạm giữa xe ô tô khách biển số 67B-01 0.88 và xe mô tô biển số 59V2-131.92 chiếu xuống mặt đường là khu vực phía trước đầu vết cày (kí hiệu số 4 trên sơ đồ hiện trường hướng) từ Trạm thu phí Lái Thiêu về cầu Vĩnh Bình.

Bản Kết luận pháp y tử thi số 190/GDPY ngày 19/02/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân Phạm Minh D: Chấn thương sọ não, vỡ lún xương sọ; dập não, xuất huyết nội sọ dẫn đến chết.

Phiếu đo nồng độ cồn của Đội cảnh sát giao thông Công an thành phố Thuận An vào ngày 16/02/2020 xác định: nồng độ cồn trong hơi thở của Phạm Hồng H và Nguyễn Thanh T là 0.000mg/L.

Ngày 07/4/2020, Sở giao thông vận tải Tỉnh Bình Dương Công văn số 1234/SGTVT-QLGT cung cấp thông tin hiện trạng hệ thống báo hiệu giao thông Quốc lộ 13 đoạn trước Công ty Tân Hiệp Phát, thuộc khu phố Tây, phường Vĩnh Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xác định.

+ Tốc độ tối đa cho phép đối với các loại xe ô tô khách 46 chỗ: Quốc lộ 13 đoạn trước Công ty Tân Hiệp Phát là đoạn đường nằm trong khu vực phường Vĩnh Phú, xã Thuận An (thành phố Thuận An từ ngày 01/02/2020 theo Nghị quyết số 857/NQ-UBTVQH14 ngày 10/01/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội); Dọc hai bên tuyến là các công ty, xí nghiệp, nhà dân sản xuất kinh doanh và sinh sống, có các hoạt động ảnh hưởng đến an toàn giao thông. Hiện trạng, Quốc lộ 13 đoạn trước Công ty Tân Hiệp Phát là đường đôi có 6 làn xe lưu thông (mỗi chiều có 03 làn xe) và được phân cách bằng dải phân cách giữa bằng bê tông (có trồng cây giữa dải phân cách); Ngoài ra, trên Quốc lộ 13 (theo hướng từ Thủ Dầu Một đi thành phố Hồ Chí Minh) được lắp đặt biển báo số R.420 Bắt đầu khu đông dân cư” tại công Suối Cát, giao lộ Quốc lộ 13 – đường 22 tháng 12, ngã tư cầu Ông Bó; Theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 31/2014/TT-BGTVT, trên Quốc

lộ 13 đoạn trước Công ty Tân Hiệp Phát, tốc độ tối đa cho phép đối với các phương tiện ô tô khách 46 chỗ ngồi khi tham gia giao thông là 60km/h. Đồng thời, xe khách loại 46 chỗ không được chạy trên làn ngoài cùng (làn sát dải phân cách).

+ Về biển báo cho phép các phương tiện chuyển hướng trên Quốc lộ 13 đoạn trước Công ty Tân Hiệp Phát: Về hiện trạng hệ thống báo hiệu giao thông: Tại thời điểm khảo sát, hiện trạng Quốc lộ 13 đoạn trước cổng Công ty Tân Hiệp Phát có ngã dải phân cách giữa chiều rộng khoảng 60m; Trước vị trí ngã dải phân cách giữa có lắp đặt đèn chớp vàng, biển báo số 1.409 “Chỗ quay xe”, biển báo số W.207 “Giao nhau với đường không ưu tiên”, biển báo số W.224 “Đường người đi bộ cắt ngang và biển báo số W.225 “Trẻ em” theo cả hai hướng đi (Thuận An đi thành phố Hồ Chí Minh và ngược lại). Đối chiếu quy định tại Khoản 3 Điều 15 của Luật Giao thông đường bộ với hiện trạng biển báo giao thông trên Quốc lộ 13 đoạn trước cổng Công ty Tân Hiệp Phát, các phương tiện giao thông được phép quay đầu xe khi tuân thủ theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ.

Căn cứ Kết quả trích xuất tốc độ hành trình của xe khách loại 46 chỗ, biển số 67B-010.88 của Công ty Cổ phần điện tử Viễn Thông Ánh Dương, địa chỉ: Khu phố 11, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh, xác định: Thời điểm trước khi xảy ra tai nạn tốc độ cao nhất xe ô tô biển số 67B-010.88 là 61km/h. Thời điểm xe đang lưu thông không giảm tốc độ, tăng dần từ 54 → 61km/h, khi xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 59V2-131.92, tốc độ xe giảm đột ngột từ 61 xuống 59, 41, 29, 0, 0km/h.

Bản Cáo trạng số 333/CT-VKS -TA ngày 26/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng đến 36 tháng.

Về trách nhiệm dân sự:

+ Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo Nguyễn Thanh T và chủ phương tiện đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 125.000.000 đồng. Đại diện bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập xử lý.

+ Bị cáo Nguyễn Thanh T và chủ phương tiện đã hỗ trợ cho bà Kim Thị Minh T số tiền 40.000.000 đồng điều trị thương tích. Bà Thúy không yêu cầu gì thêm nên không đề cập xử lý.

- Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 xe ô tô biển số 67B-010.88 là tài sản của Doanh nghiệp tư nhân B nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Trần Ngọc P là người đại diện theo ủy quyền của Doanh nghiệp tư nhân B là phù hợp.

+ Đối với 01 xe mô tô hai bánh biển số 59V2-131.92 là tài sản cá nhân của Phạm Hồng H nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông H là phù hợp.

- Bị cáo Nguyễn Thanh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin lỗi gia đình bị hại, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thuận An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ và bản ảnh hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, vật chứng thu giữ, kết luận giám định pháp y, lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, bị hại, người làm chứng, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ 28 phút ngày 16/02/2020, Nguyễn Thanh T điều khiển xe ô tô biển số 67B-010.88 lưu thông trên đường Quốc lộ 13 đoạn thuộc khu phố Tây, phường Vĩnh Phú, thành phố Thuận An không đúng làn đường, chạy quá tốc độ, thiếu quan sát nên xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 59V2-131.92 do Phạm Hồng H điều khiển chở theo phía sau bà Kim Thị Minh T và cháu Phạm Minh D, đang lưu thông cùng chiều phía trước chuyển hướng qua đường ngược lại đã gây ra tai nạn giao thông dẫn đến cháu Phạm Minh D tử vong. Hành vi của bị cáo vi phạm khoản 11, khoản 23 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ năm 2008 gây tai nạn làm chết 01 người đủ yếu tố cấu thành tội “Vi

phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, được cấp giấy phép lái xe theo quy định, biết rõ các quy định về trật tự an toàn giao thông đường bộ nhưng không nghiêm chỉnh chấp hành, không giảm tốc độ xe, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy phía trước, không đi đúng làn đường, thiếu quan sát gây tai nạn. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm quy định của Nhà nước về an toàn, trật tự công cộng, tước đi mạng sống của người khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn giao thông tại địa phương, lỗi của bị cáo là lỗi vô ý.

Tuy nhiên, ông Phạm Hồng H là cha của bị hại cũng có phần lỗi là điều khiến phương tiện đi sai làn đường cũng là nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn trên do đó cần xử phạt bị cáo với mức án phù hợp với hành vi mà bị cáo thực hiện nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội nhưng cũng đảm bảo pháp luật được áp dụng đúng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại, hỗ trợ chi phí điều trị thương tích cho bà T; phía bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát giáo dục bị cáo cũng đủ răn đe giáo dục bị cáo và không ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm nên lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo được hưởng án treo, tự cải tạo ở địa phương là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Người đại diện hợp pháp của bị hại cháu D vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ thể hiện đã nhận 125.000.000 đồng chi phí mai táng, tổn thất tinh thần và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét. Bà T vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ thể hiện đã nhận 40.000.000 đồng hỗ trợ của bị cáo và bị đơn dân sự, không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với số tiền phía chủ phương tiện ông Nguyễn Minh C cùng bị cáo bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại, ông C không có yêu cầu bị cáo trả lại

nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu các bên có tranh chấp liên quan đến số tiền này thì được giải quyết bằng vụ án dân sự khác

[8] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Điều tra thu giữ:

- 01 xe ô tô biển số 67B-010.88, quá trình điều tra xác định là tài sản của Doanh nghiệp tư nhân B nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho đại diện chủ sở hữu theo quy định.

- 01 xe mô tô hai bánh biển số 59V2-131.92, quá trình điều tra xác định là tài sản cá nhân của Phạm Hồng H nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông H theo quy định. Ông Phạm Hồng H khai nhận chiếc xe này bị hư hỏng nhẹ, tuy nhiên ông H tự sửa chữa và có đơn từ chối định giá tài sản, là ý chí tự nguyện của ông H nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Đối với bà Kim Thị Minh T là người bị thương tích trong vụ tai nạn giao thông trên, quá trình điều tra bà T khai nhận do thương tích nhẹ, không ảnh hưởng đến sức khỏe nên có đơn không yêu cầu giám định thương tích. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định dẫn giải bà T đi giám định thương tích nhưng dẫn giải không thành. Bà T không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[10] Đối với Phạm Hồng H điều khiển xe mô tô biển số 59V2-131.92 chở bà T và cháu D lưu thông trên đường quốc lộ 13, cho xe chuyển hướng từ lề phải qua lề trái, thiếu quan sát, không đảm bảo an toàn cho các phương tiện đang lưu thông đúng chiều đường, hành vi trên đã vi phạm khoản 2 Điều 15 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008 cũng là nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông, làm cháu D tử vong. Do đó, ngày 20 tháng 6 năm 2020 Cơ quan điều tra Công an thành phố Thuận An ra Quyết định khởi tố bị can về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Trong quá trình điều tra vụ án, nhận thấy hành vi của Phạm Hồng H phạm tội nghiêm trọng nhưng với lỗi vô ý, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự, Phạm Hồng H và nạn nhân Phạm Minh D có mối quan hệ là cha con ruột. Vào ngày 14/9/2020, Cơ quan điều tra Công an thành phố Thuận An căn cứ theo điểm a khoản 1 Điều 230 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và khoản 3 Điều 29 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) miễn trách nhiệm hình sự, ra Quyết định đình chỉ điều tra bị can đối với Phạm Hồng H là có căn cứ, đúng quy định.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án 20 tháng 11 năm 2020.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh T cho UBND phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, bị đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND, Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Công an, Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thiệu Văn Kết Em